

BÁO CÁO
VỀ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN
XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk.

Căn cứ Thông tư 47/2012/TT-BGD&ĐT ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế công nhận trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, trường THPT Việt Đức báo cáo quá trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia như sau:

PHẦN 1

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA TRƯỜNG

1. Đặc điểm của nhà trường:

Trường THPT Việt Đức được thành lập theo Quyết định số 536/QĐ-UB, ngày 20 tháng 6 năm 1983 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk. Một ngôi trường được hình thành dựa trên cơ sở hiệp định hợp tác kinh tế hữu nghị giữa hai nước Việt Nam và Cộng Hòa Dân Chủ Đức. Khi mới thành lập trường trực thuộc Xí nghiệp liên hợp Cà phê Việt Đức và được xây dựng trên địa bàn cánh bắc huyện Krông Ana.

Năm 1996 theo Quyết định số 513/QĐ-UB, ngày 28 tháng 3 năm 1996 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk cho sát nhập trường THCS Nguyễn Du vào trường THPT Việt Đức và trường được đổi tên thành trường Phổ thông cấp 2-3 Việt Đức trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk.

Đến năm 2007 theo Quyết định 120/QĐ-UBND, ngày 17 tháng 01 năm 2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập trường Trung học Phổ thông Việt Đức trên cơ sở tách trường Phổ thông cấp 2-3 Việt Đức. Năm 2008 huyện Cư Kuin được thành lập, từ đó đến nay trường THPT Việt Đức thuộc địa bàn huyện Cư Kuin tỉnh Đắk Lắk.

Nhà trường hiện có 100 cán bộ, giáo viên, công nhân viên (trong đó có 04 giáo viên là người đồng bào dân tộc thiểu số), chia thành 11 tổ chuyên môn, tất cả đều đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên của Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành; chất lượng đội ngũ ngày càng được củng cố và phát triển: giáo viên có trình độ thạc sĩ 11, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh 34, giáo viên giỏi cấp trường 48.

2. Về thuận lợi:

- Nhà trường được Đảng, Nhà nước và Sở Giáo dục và Đào tạo quan tâm, ưu tiên đầu tư về cơ sở vật chất, thiết bị và ngân sách; cơ sở vật chất của nhà trường được đầu tư xây dựng kiên cố, tương đối khang trang, cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập và rèn luyện của học sinh.

- Có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND và UBND huyện; sự phối hợp giúp đỡ của Ban đại diện cha mẹ học sinh qua các thời kỳ và các cơ quan, ban, ngành trên địa bàn huyện.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường được tuyển chọn, bố trí đủ để đảm bảo việc giảng dạy và giáo dục học sinh, có tinh thần trách nhiệm cao, trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, đủ khả năng để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Năm học 2015-2016 nhà trường được công nhận là “tập thể lao động xuất sắc”, Chi bộ được công nhận “trong sạch, vững mạnh”, các tổ chức đoàn thể đều được công nhận “vững mạnh”.

3. Về khó khăn:

- Học sinh của nhà trường hàng năm không được tuyển chọn nên nhìn chung một bộ phận học sinh chưa chăm chỉ rèn luyện và học tập, mặt bằng chất lượng chưa cao.

- Cơ sở vật chất của Nhà trường được đầu tư theo hướng kiên cố hóa tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu, vẫn còn thiếu một số hạng mục.

PHẦN II

QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VÀ PHẤN ĐẤU ĐẠT TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA

A. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

1. Giai đoạn trước năm học 2010-2011:

Thực hiện chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk, lãnh đạo trường đã có chủ trương và bước đầu đã thực hiện được một số công việc đặc biệt là về xây dựng cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng dạy và học, tạo cảnh quan môi trường... nhằm từng bước xây dựng nhà trường đạt chuẩn Quốc gia. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân nên giai đoạn này nhà trường gặp phải nhiều khó khăn, nhất là khó khăn về tổ chức và quản lý, cơ sở vật chất, về đội ngũ cán bộ, giáo viên và chất lượng giáo dục học sinh... nên kết quả đạt được ở giai đoạn này còn khiêm tốn.

2. Giai đoạn từ năm học 2010- 2011 đến nay:

Tháng 12 năm 2010, nhà trường đã xây dựng và thông qua kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trong giai đoạn 2011-2015. Trong những năm học này được sự quan tâm của các cấp, ban ngành nhà trường đã có sự phát triển về mọi mặt nhất là trong việc xây dựng cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục được nâng cao, đội ngũ giáo viên đủ và đồng đều. Năm 2015 Sở GD&ĐT Đắk Lắk đã tiến hành kiểm tra kỹ thuật để đề nghị công nhận trường đạt chuẩn, nhưng có một số

tiêu chí chưa đạt. Trong năm 2016, nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch đạt chuẩn trong giai đoạn 2016 - 2020 và lấy mốc đề nghị đạt chuẩn trong năm 2016 qua đó nhà trường đã xác định mục tiêu, lộ trình phấn đấu và đề ra các giải pháp thực hiện.

Lãnh đạo nhà trường đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh; hiểu rõ việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước; xây dựng trường đạt chuẩn là xây dựng mô hình nhà trường mới với chất lượng giáo dục cao, thể hiện sự phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay; là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, của ngành Giáo dục và là sự nghiệp của toàn dân, đặc biệt là trách nhiệm của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường; từ đó tạo nên sự thống nhất, đồng thuận quyết tâm xây dựng thành công trường đạt chuẩn quốc gia.

Trên cơ sở đánh giá thực trạng, nhà trường đã tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm từng bước đạt được các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia theo đúng tiến độ; đặc biệt tập trung giải quyết các tiêu chí, tiêu chuẩn chưa đạt được bằng những việc làm thiết thực, hiệu quả sau đây:

- Về tiêu chuẩn tổ chức và quản lý nhà trường: Hàng năm, Chi bộ, BGH và các tổ chức đoàn thể đã tập trung khắc phục những khuyết điểm tồn tại nhằm xây dựng Chi bộ đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh, xây dựng các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên đạt tiêu chuẩn vững mạnh; chỉ đạo các tổ chuyên môn đổi mới cách sinh hoạt, nâng cao hiệu quả hoạt động nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ của tổ chuyên môn theo Điều lệ trường trung học quy định, đặc biệt là việc tổ chức mỗi năm ít nhất được 04 chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng dạy học. Với sự quyết tâm và nỗ lực lớn nên đến cuối năm 2011 đến nay, Chi bộ liên tục được Huyện ủy Việt Đức công nhận “Chi bộ trong sạch, vững mạnh”, các tổ chức đoàn thể được cấp trên công nhận tổ chức vững mạnh; các tổ chuyên môn hàng năm đều hoàn thành nhiệm vụ đặc biệt là việc tổ chức các chuyên đề chuyên môn đạt hiệu quả.

Về tiêu chuẩn cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Năm 2013, được sự quan tâm của lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, và của Huyện ủy, nhà trường đã được Sở Giáo dục và Đào tạo sắp xếp, luân chuyển Hiệu trưởng và bổ nhiệm mới 02 Phó Hiệu trưởng. Năm 2014, bổ nhiệm mới 01 Phó Hiệu trưởng, điều động luân chuyển 01 Phó Hiệu trưởng. Đội ngũ giáo viên ổn định, an cư, yên tâm công tác. Đồng thời, lãnh đạo nhà trường đã động viên, tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên tham gia theo học cao học để nâng cao tỷ lệ giáo viên trên chuẩn... Đến nay 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn và trên chuẩn theo quy định, có 11 giáo viên có bằng thạc sỹ và 01 cán bộ, giáo viên đang theo học cao học.

Về tiêu chuẩn chất lượng giáo dục: Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm và là trách nhiệm thuộc về nhà trường là chủ yếu, lãnh đạo nhà trường đã tập trung chỉ

đạo, thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tiến tới đạt chuẩn tiêu chuẩn này một cách vững chắc. Nhà trường đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyển sinh đầu cấp; thực hiện cuộc vận động “Hai không” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; tăng cường quản lý, thực hiện tốt nền nếp dạy và học; thực hiện có hiệu quả việc tổ chức dạy học thêm trong nhà trường vào buổi chiều; ôn thi THPT Quốc gia; tích cực triển khai thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh; tăng cường việc bồi dưỡng học sinh khá, giỏi; phụ đạo học sinh yếu kém... Bằng những biện pháp nêu trên, nên đến cuối năm học 2015-2016, chỉ tiêu về chất lượng giáo dục đã cơ bản đạt yêu cầu và ngày càng vững chắc hơn. Đặc biệt trong những năm gần đây năm học nào nhà trường cũng có học sinh đạt học sinh giỏi quốc gia, tỷ lệ học sinh đậu tốt nghiệp luôn trên 99%, có năm đạt 100%.

Về tiêu chuẩn cơ sở vật chất và thiết bị: Hàng năm, nhà trường đã tích cực tham mưu với Sở Giáo dục và Đào tạo bố trí kinh phí để tu sửa, xây dựng, trang bị CSVC nhằm đạt được yêu cầu theo tiêu chuẩn quy định. Cụ thể là đã tu sửa lại công trình phòng Hội đồng, xây dựng thêm 02 nhà vệ sinh cho học sinh, xây dựng nhà công vụ (03 phòng) cho giáo viên; xây dựng nhà xe giáo viên, học sinh; tu sửa hệ thống điện phòng học, hoàn thành giai đoạn 2 của công trình xây dựng nhà trường; trang bị nhiều thiết bị đồ dùng như bàn ghế, thiết bị CNTT, đầu tư thêm cho thư viện, thiết bị, phòng học bộ môn; tổ chức trồng, chăm sóc hệ thống cây bóng mát, bồn hoa cây cảnh... tạo môi trường nhà trường xanh, sạch, đẹp.

Về tiêu chuẩn quan hệ nhà trường, gia đình và xã hội: Hàng năm, lãnh đạo nhà trường đã tích cực, chủ động tham mưu với Huyện ủy, UBND huyện, Sở giáo dục và Đào tạo phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trên địa bàn huyện nhằm thực hiện chủ trương và kế hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường hoạt động có hiệu quả.

B. Kết quả đạt được:

I. Tiêu chuẩn 1: Về tổ chức và quản lý nhà trường

1. Số học sinh:

a) Tổng số lớp: 39 Lớp, trong đó (khối 10 có 14 lớp, khối 11 có 13 lớp, khối 12 có 12)

b) Tổng số học sinh: 1483 HS, bình quân số học sinh/lớp: 38 em/ lớp (năm học 2016-2017).

Năm học	Khối lớp 10		Khối lớp 11		Khối lớp 12	
	Số lớp	TSHS	Số lớp	TSHS	Số lớp	TSHS
2016-2017	15	490	13	503	12	438

2. Tổ chuyên môn:

Nhà trường có 99 giáo viên (trong đó có 04 giáo viên là người đồng bào dân tộc thiểu số), chia thành 11 tổ chuyên môn, tất cả đều đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên của Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành; chất lượng đội ngũ ngày càng được

củng cố và phát triển: giáo viên có trình độ thạc sĩ 10, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh 34, giáo viên giỏi cấp trường 48.

Nhà trường đã từng bước kiện toàn đội ngũ cốt cán ở các tổ chuyên môn để nâng cao hiệu quả hoạt động, chủ động đề ra các giải pháp trong việc bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.

Hàng tháng, hàng kỳ trong các năm học, 100% giáo viên đứng lớp đều được dự giờ, thăm lớp, góp ý xếp loại đánh giá chuyên môn nghiệp vụ thông qua các phong trào thao giảng, thanh tra, kiểm tra.

Nhà trường rất chú trọng công tác tập huấn cho giáo viên về quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh; tập huấn về các phần mềm tin học phục vụ công tác giảng dạy, quản lý học sinh.

Để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao công cuộc đổi mới căn bản và toàn diện ngành giáo dục trong thời gian tới. Đội ngũ giáo viên nhà trường bên cạnh những mặt mạnh vẫn còn không ít những hạn chế, được thể hiện qua một số bảng thống kê dưới đây:

Bảng thống kê cơ cấu về chất lượng giáo viên của 11 tổ chuyên môn
(Tính đến tháng 10/2016)

Các tổ chuyên môn	Số lượng	Đại học	Thạc sĩ	Giáo viên giỏi cấp tỉnh	Giáo viên giỏi cấp trường	Ghi chú
Toán	11	11		07	04	
Lý – KTCN	11	09	02	02	09	
Hóa	09	07	02	04	05	
Sinh - KTNN	08	08		03	05	
Tin	05	05		0	05	
Văn	11	11		03	08	
Sử	06	06		02	04	
Địa	05	05		01	04	
Anh	11	09	02	04	07	
GDCD	03	02	01	0	03	
TDQP	08	08		02	06	
Cộng:	88	81	07	26	55	

Bảng thông tin về giới tính, độ tuổi của giáo viên năm học 2016-2017 (chỉ tính GV đứng lớp)

(Tính đến tháng 10/2016)

Tổng số	Giới tính		Độ tuổi				
	Nam	Nữ	Dưới 25	Từ 25 đến 30	Từ 30 đến 35	Từ 35 đến 40	Trên 40 tuổi

88	30	58	04	20	20	26	18
----	----	----	----	----	----	----	----

Bảng thông tin tuổi nghề của giáo viên năm học 2016-2017

(Tính đến tháng 10/2016)

Tổng số	Giới tính		Độ tuổi			
	Nam	Nữ	Dưới 5 năm	Từ 5 đến 10	Từ 10 đến 15	Trên 15 năm
88	30	58	04	30	40	14

Bảng thống kê tuổi nghề của giáo viên theo từng môn học

Môn dạy	Số lượng	Dưới 5 năm	Từ 5 đến 10 năm		Từ 10 đến 15 năm	Trên 15 năm
Toán	11	02	04		04	01
Lý KTCN	11	03	02		03	03
Hóa	09	02	02		04	01
Sinh KTN	08	01	03		03	01
Tin	05	03	02		0	0
Văn	11	02	01		05	03
Sử	06	01	01		03	01
Địa	05	0	02		02	01
Tiếng Anh	11	0	02		06	03
GDCD	03	01	01		01	0
TDQP	08	02	01		03	02
Cộng:	88	17	21		34	16

Năm học 2016-2017 (tính đến tháng 10/2016)

3. Tổ văn phòng: Nhà trường có 01 tổ văn phòng hiện có 09 thành viên đảm nhận các công việc: kế toán, văn thư, thủ quỹ, y tế học đường, cấp dưỡng, thư viện, thiết bị, bảo vệ và phục vụ các hoạt động của nhà trường theo quy định hiện hành của Điều lệ trường trung học và quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông; làm công tác quản lý hệ thống hồ sơ, sổ sách của nhà trường.

4. Hội đồng trường và các hội đồng khác: Các Hội đồng trong nhà trường đều được thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Điều lệ trường trung học và các qui định hiện hành; hoạt động có kế hoạch, nền nếp, đạt hiệu quả thiết thực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng nền nếp kỷ cương của nhà trường.

5. Tổ chức Đảng và các đoàn thể:

Hiện nay, Chi bộ Trường THPT Việt Đức có 34 đảng viên trên tổng số 100 cán bộ, giáo viên, công nhân viên. Trong đó: Đảng viên chính thức: 34 đồng chí; Đảng viên dự bị: 0 đồng chí; Đảng viên nữ: 17 đồng chí chiếm tỉ lệ 50%; Trình độ học vấn tốt nghiệp phổ thông trung học 34/34 đồng chí; trình độ chuyên môn Đại học 28/34 đồng chí; thạc sĩ 06 đồng chí. Lý luận chính trị: Cử nhân chính trị: 0 đồng chí; Cao cấp 02 đồng chí; Trung cấp: 0 đồng chí. Chi bộ có 03 tổ đảng, bao gồm:

- + Tổ đảng 1: Văn phòng, có 05 đảng viên;
- + Tổ đảng 2: Tổ đảng khoa học tự nhiên: có 15 đảng viên;
- + Tổ đảng 3: Tổ đảng khoa học xã hội: có 14 đảng viên;

Chi ủy có 05 đồng chí gồm các đồng chí là lãnh đạo chủ chốt: đồng chí Bí thư là Hiệu trưởng, đồng chí Phó bí thư là phó Hiệu trưởng và 03 chi ủy viên (trong đó có 01 Phó Hiệu trưởng, 01 chủ tịch công đoàn, 01 bí thư Đoàn thanh niên). Từ năm 2010 đến năm 2015 Chi bộ và các chi bộ đều đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh.

Các đoàn thể bao gồm tổ chức Công đoàn hiện có 100 đoàn viên và người lao động; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh có 1026 đoàn viên, từ năm học 2010-2011 đến nay đều được cấp trên công nhận vững mạnh về tổ chức, có nhiều đóng góp cho phong trào chung của nhà trường và trong các hoạt động ở địa phương;

II. Tiêu chuẩn 2: Về cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

1. Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng:

Hiệu trưởng nhà trường hiện nay được bổ nhiệm vào tháng 12 năm 2012, là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, trình độ đào tạo thạc sĩ quản lý giáo dục, trình độ lý luận chính trị Cao cấp. Nhà trường hiện có 03 Phó hiệu trưởng, đều là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, trình độ thạc sĩ, trong đó có 01 phó hiệu trưởng có trình độ lý luận chính trị Cao cấp, tất cả có đủ các tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ trường trung học. Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng hàng năm đều được xếp loại xuất sắc theo quy định về Chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn Phó hiệu trưởng theo quy định.

2. Giáo viên:

Tổng số hiện có 87 giáo viên trực tiếp giảng dạy (2.25 giáo viên/ lớp). Từ năm 2005, nhà trường đã có những chính sách khuyến khích, động viên đội ngũ giáo viên đi học tập nâng cao trình độ. Cho đến nay, nhà trường đã có 11 thạc sĩ, 01 giáo viên đang học cao học, trên tổng số 87 giáo viên trong biên chế của nhà trường.

Trong những năm qua, việc bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực của giáo viên đã được nhà trường rất quan tâm. Hàng năm, nhà trường thông qua các phong

trào, hội thi, các buổi hội thảo để tuyên truyền, giáo dục cán bộ giáo viên của mình giữ vững phẩm chất đạo đức của nhà giáo. Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được nhà trường triển khai sâu rộng đến từng CB-GV, HS, và đã thu được những kết quả thiết thực. Từ cuộc vận động đó đã xuất hiện nhiều tấm gương điển hình tiên tiến của giáo viên, sinh viên trong giảng dạy và học tập. Các chương trình tập huấn nâng cao năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học cũng được nhà trường tổ chức khá đều đặn. Đội ngũ giáo viên của nhà trường được đào tạo chính quy từ các trường đại học uy tín. Hầu hết ở trong độ tuổi thanh niên, năng động sáng tạo, không ngại khó ngại khổ và có ý chí vượt khó vươn lên. Đây là nguồn lực chủ yếu giúp nhà trường có thể tiếp cận được với những tiến bộ khoa học kỹ thuật cũng như đổi mới tư duy, phương thức hoạt động nhằm giúp nhà trường có thể đáp ứng tốt yêu cầu trong giai đoạn mới.

3. Nhân viên:

Tổng số hiện có 09 người trong đó có 05 người trình độ Đại học, 02 người trình độ Trung cấp, 02 người có trình độ Sơ cấp. Tất cả nhân viên Nhà trường có đủ năng lực nghiệp vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

III. Tiêu chuẩn 3: Chất lượng giáo dục (năm học 2015-2016)

1. Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban 3.11%.

Cụ thể: Bỏ học 15 học sinh chiếm 0,72%

Lưu ban: 35 học sinh chiếm 1,9%

2. Chất lượng giáo dục:

a. Học lực:

Năm học	Tổng số học sinh	Loại giỏi		Loại khá		Loại TB		Loại yếu		Loại kém	
		TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
2015-2016	1589	116	7.25	624	42.13						

b. Hạnh kiểm:

Năm học	Tổng số học sinh	Loại tốt		Loại khá		Loại TB		Loại yếu	
		TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
2015-2016	1589								

2. Các hoạt động giáo dục:

Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thời gian tổ chức, nội dung các hoạt động giáo dục ở trong và ngoài giờ lên lớp.

Nhà trường đã trang bị hệ thống máy vi tính, kết nối Internet đảm bảo các điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh sử dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà trường, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá. Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên đều sử dụng được máy vi tính trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập nâng cao nghiệp vụ.

IV. Tiêu chuẩn 4: Tài chính, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

1. Nhà trường đã thực hiện quy định công khai điều kiện dạy học, chất lượng giáo dục, quản lý tài chính, tài sản, tự chủ tài chính, các nguồn kinh phí được đầu tư, hỗ trợ của nhà trường theo đúng qui định hiện hành.

2. Khuôn viên nhà trường được xây dựng riêng biệt, có tường rào, cổng trường, biển trường; các khu vực trong nhà trường được bố trí cơ bản hợp lý, luôn sạch, đẹp. Diện tích của trường hiện nay là: , bình quân m²/học sinh, đủ diện tích sử dụng để đảm bảo tổ chức các hoạt động quản lý, dạy học và sinh hoạt.

3. Về cơ bản, nhà trường có đủ cơ sở vật chất theo quy định hiện hành của Điều lệ trường trung học.

4. Cơ cấu các khối công trình trong trường bao gồm:

a. Khu phòng học, phòng bộ môn:

a.1. Số phòng học: 30 phòng (mỗi lớp 01 phòng)

a.2. Phòng y tế trường học: 01 Phòng

b. Khu phục vụ học tập:

b.1. Các phòng học bộ môn; phòng thiết bị dạy học, phòng thí nghiệm thực hành. Hiện nay, nhà trường có 04 phòng học bộ môn Tin học, 03 phòng thí nghiệm thực hành các môn: Lý- Hóa- Sinh.

b.2. Thư viện: Nhà trường có 01 phòng thư viện về tổ chức và hoạt động của thư viện trường học, tổ chức hoạt động tốt.

b.3. Nhà trường đang xây dựng 01 phòng truyền thống; có khu luyện tập thể dục thể thao; có nhà đa chức năng phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

c. Khu văn phòng:

Hiện nay, nhà trường có 01 phòng làm việc của Hiệu trưởng, 03 phòng làm việc của 03 phó Hiệu trưởng, 01 văn phòng kiêm phòng họp hội đồng giáo dục, 01 phòng kế toán, 01 phòng văn thư, 01 phòng thủ quỹ, 01 phòng y tế, 01 phòng công đoàn, 01 phòng Đoàn TN, 01 phòng thường trực bảo vệ, 03 phòng thí nghiệm thực hành, 01 phòng kho, 07 phòng tổ chuyên môn, 01 phòng TKHĐ - Giám thị.

d. Khu sân chơi: Khu sân chơi của nhà trường có diện tích 3800 m², được trải bê tông, có hệ thống cây xanh bóng mát, bồn hoa cây cảnh đảm bảo sạch sẽ, thoáng mát.

e. Khu vệ sinh: Khu vệ sinh của nhà trường được bố trí cơ bản hợp lý, riêng cho giáo viên, học sinh nam, học sinh nữ, không làm ô nhiễm môi trường ở trong và ngoài nhà trường; ngoài ra khu nội trú của học sinh đều có công trình vệ sinh dành riêng cho học sinh nam, nữ.

f. Khu để xe: Nhà trường có khu để xe cho giáo viên và học sinh trong khuôn viên nhà trường, đảm bảo trật tự, an toàn.

f. Có đủ nước sạch: Trường có đủ nước sạch cho các hoạt động dạy học, nước sử dụng cho giáo viên, học sinh được khai thác từ giếng đào mạch ngầm và hệ thống nước máy, có hệ thống thoát nước hợp vệ sinh.

h. Nhà tập thể của giáo viên gồm 03 phòng cho cán bộ giáo viên ở xa ở nội trú.

Ngoài ra, còn có căn tin phục vụ nhu cầu cần thiết cho giáo viên, học sinh.

4. Có hệ thống công nghệ thông tin kết nối internet

Nhà trường có Website riêng <http://thptvietducdaklak.edu.vn/> thường xuyên cập nhật các thông tin trên mạng internet. Hiện nay nhà trường có hệ thống máy vi tính trang bị cho cán bộ quản lý và các bộ phận kế toán, văn thư, thư viện, thiết bị, đoàn thể, cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, các tổ trưởng và 04 phòng máy với 50 máy phục vụ cho học sinh học tin học. Tất cả các máy của nhà trường, kể cả phòng máy học sinh đều được kết nối mạng Internet đáp ứng yêu cầu quản lý và dạy học; Website nhà trường hoạt động thường xuyên, hỗ trợ có hiệu quả cho công tác dạy học và quản lý nhà trường.

V. Tiêu chuẩn 5: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

1. Nhà trường đã thực hiện tốt công tác tham mưu với Huyện ủy, UBND huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo để đề xuất các biện pháp cụ thể nhằm thực hiện chủ trương và kế hoạch phát triển nhà trường, biệt là trong công tác đề bạt, bố trí cán bộ, kế hoạch phát triển hàng năm và công tác tuyển sinh; phối hợp với các đơn vị, phòng, ban, các đoàn thể trên địa bàn của huyện như Công an huyện, Bệnh viện Huyện, Phòng văn hóa thông tin, Trung tâm Văn hóa- Thể thao huyện... giúp nhà trường trong một số hoạt động giáo dục, chăm sóc sức khỏe học sinh, đảm bảo an ninh trật tự...

2. Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường được thành lập và hoạt động theo quy định hiện hành về tổ chức và hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh, hoạt động có hiệu quả trong việc kết hợp với nhà trường và xã hội để giáo dục học sinh.

3. Mọi quan hệ và thông tin giữa nhà trường, gia đình và xã hội được duy trì thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, tạo nên môi trường giáo dục lành mạnh, phòng ngừa, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.

4. Nhà trường đã Phối hợp với Ban đại diện CMHS có chủ trương huy động hợp lý và có hiệu quả sự tham gia của gia đình và cộng đồng vào các hoạt động giáo dục, tăng cường điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị để nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

PHẦN 3

NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

I. Nhận xét đánh giá về quy trình thực hiện và kết quả đạt được đối với 5 tiêu chuẩn

Trong những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo và giúp đỡ của Sở Giáo dục và Đào tạo Tỉnh Đắk Lắk, Huyện ủy, UBND huyện Cư Kuin tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trường THPT Việt Đức đã nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp trong việc xây dựng cơ cấu tổ chức nhà trường; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; nâng cao chất lượng giáo dục; xây dựng cơ sở vật chất và công tác xã hội hoá giáo dục nhằm từng bước xây dựng nhà trường đạt chuẩn quốc gia và đã đạt được một số kết quả tích cực. Cho đến thời điểm hiện nay, qua việc tự kiểm tra, nhà trường nhận thấy đã cơ bản đạt được các tiêu chí của 05 tiêu chuẩn theo Quy chế công nhận trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia được ban hành kèm theo Thông tư 47/2012/TT-BGD&ĐT ngày 7/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể là :

- *Tiêu chuẩn 1: Tổ chức nhà trường: Đã đạt chuẩn.*
- *Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên: Đã đạt chuẩn.*
- *Tiêu chuẩn 3: Chất lượng giáo dục: Đã đạt chuẩn.*
- *Tiêu chuẩn 4: Cơ sở vật chất và thiết bị: Đã đạt chuẩn.*
- *Tiêu chuẩn 5: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội: Đã đạt chuẩn.*

II. Phương hướng phấn đấu trong thời gian tới.

1. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền về chủ trương xây dựng trường chuẩn quốc gia; chỉ đạo và thực hiện tốt các cuộc vận động của ngành.

2. Tăng cường việc xây dựng, củng cố các tổ chức và hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong nhà trường, đặc biệt là xây dựng tổ chức Đảng, các hội đồng và các ban trong trường, tham mưu với Sở về chủ trương thành lập Hội đồng trường, tổ chức tốt hoạt động của các tổ chuyên môn, xây dựng các tổ chức đoàn thể vững mạnh.

3. Tăng cường công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường đoàn kết, thống nhất, có tư tưởng chính trị phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm vững vàng, đủ khả năng để hoàn thành tốt nhiệm vụ, từng bước nâng cao tỷ lệ giáo viên có trình độ đào tạo trên chuẩn, nâng cao tỷ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp.

4. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục đảm bảo cho chất lượng giáo dục nhà trường ngày được nâng cao.

5. Về cơ chế, chính sách và nguồn lực

Tăng cường đầu tư nguồn lực từ ngân sách Nhà nước cho việc nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; tranh thủ tối đa các nguồn lực xã hội, các dự án đầu tư từ các tổ chức nước ngoài; quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực.

Nghiên cứu, xây dựng, ban hành một số cơ chế, chính sách, chế độ thích hợp

để khuyến khích, động viên giáo viên tiếp tục học tập nâng cao trình độ; có chế độ phù hợp cho giáo viên trong công tác nghiên cứu khoa học.

6. Về chính trị tư tưởng

Quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVI; tiếp tục nâng cao nhận thức cho giáo viên và xác định rõ vị trí, vai trò của sự nghiệp giáo dục đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn dân để phát triển sự nghiệp giáo dục.

Tiếp tục thực hiện tốt cuộc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nhà giáo cho giáo viên.

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, cấp ủy các chi bộ; tăng cường vai trò trách nhiệm của các phòng, khoa, tổ, trung tâm đối với việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

Xây dựng ý thức tự học, tự nghiên cứu của đội ngũ giáo viên.

Khơi dậy lòng yêu nghề, lòng nhân ái sư phạm cho đội ngũ giáo viên, đó là lòng thương yêu học sinh, gắn bó với nghề nghiệp, kiên trì bền bỉ vượt qua mọi khó khăn... Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động lớn của ngành “Kỉ cương - Tình thương - Trách nhiệm” nhằm lập lại kỉ cương, tình thương, kêu gọi lòng nhân ái, lương tâm, trách nhiệm đối với thế hệ trẻ. Hơn ai hết, đội ngũ giáo viên ngũ giáo viên phải hiểu rằng người thầy giáo mà giữ được nhân cách, giữ được “đạo làm thầy” thì sẽ được xã hội tôn vinh, đi ngược lại xu hướng trên sẽ bị lên án gay gắt.

Đẩy mạnh công tác phát triển đảng trong đội ngũ giáo viên, chú trọng bồi dưỡng giúp đỡ những cá nhân ưu tú, có nhiều thành tích trong công tác được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Việc coi trọng công tác phát triển Đảng trong đội ngũ giáo viên nhằm tăng cường sức mạnh của Đảng bộ trong công tác lãnh đạo toàn diện đối với nhà trường. Mặt khác kích thích kịp thời anh chị em giáo viên phấn đấu vươn lên trong công tác, tạo nên sức mạnh tập thể, hoàn thành công tác giáo dục của nhà trường.

7. Xã hội hóa giáo dục

Chủ động thực hiện tốt công tác tham mưu với Huyện ủy, UBND huyện, Sở Giáo dục - Đào tạo Đắk Lắk đề xuất những biện pháp cụ thể nhằm thực hiện chủ trương phát triển nhà trường, củng cố nâng cao tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia; phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc kết hợp với nhà trường và xã hội để giáo dục học sinh.

III. Đánh giá chung và đề nghị Đoàn kiểm tra xét công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

Mặc dù cơ sở vật chất chưa thực sự hoàn chỉnh, song với quy mô và sự linh hoạt trong quản lý và sắp xếp, Nhà trường đã phát huy có hiệu quả việc sử dụng cơ sở vật chất hiện có. Nhà trường xét thấy: Hiện nay Trường THPT Việt Đức đã cơ

bản đạt các tiêu chuẩn theo quy định về xây dựng trường trung học chuẩn quốc gia theo Thông tư 47/2012/TT-BGD&ĐT ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế công nhận trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia.

Vì vậy, Trường THPT Việt Đức đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND Tỉnh Đắk Lắk kiểm tra công nhận THPT Việt Đức đạt chuẩn quốc gia năm 2016 theo Thông tư 47/2012/TT-BGD&ĐT ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục Đào tạo Đắk Lắk;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG